

## **ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ BƯỚC ĐẦU CỦA ÁO NẸP CHỈNH HÌNH CHÈNEAU TRONG ĐIỀU TRỊ CHO TRẺ VEO CỘT SỐNG TỰ PHÁT**

**PHẠM VĂN MINH - Trường Đại học Y Hà Nội  
BÙI THỊ BÍCH NGỌC - Trường Đại học Y Hải phòng  
ĐẶNG THỊ HÀ - Trung tâm PHCN Hương sen, Tuyên Quang**

### **TÓM TẮT**

Veo cột sống gây nên những biến dạng lớn về giải phẫu, ảnh hưởng nhiều đến sự phát triển của trẻ, là nguyên nhân dẫn đến những tình trạng bệnh lý của bộ máy hô hấp, tuần hoàn và vận động. **Mục tiêu:** Đánh giá hiệu quả bước đầu của áo nẹp chỉnh hình Chêneau trong điều trị cho trẻ veo cột sống tự phát. **Đối tượng và phương pháp:** Nghiên cứu can thiệp tự đối chứng trước và sau điều trị được tiến hành trên 31 trẻ veo cột sống tự phát được mặc áo nẹp chỉnh hình Chêneau. **Kết quả và kết luận:** áo nẹp chỉnh hình Chêneau thực sự có hiệu quả đối với trẻ veo cột sống tự phát. Sau 6 tháng điều trị có 67,7% và sau 1 năm điều trị có 87,1% trường hợp được cải thiện. Loại đường cong thắt lưng có kết quả điều trị tốt nhất (75%), tiếp đó loại đường cong ngực (66,7%) và đường cong đối ngực - thắt lưng (50%).

**Từ khóa:** Hiệu quả, Veo cột sống tự phát, áo nẹp chỉnh hình Chêneau.

### **SUMMARY**

*Idiopathic scoliosis results in physical deformities, affects on children's physical development and this leads to pathologies of pulmonary, circulation and motor functions. Objective: To assess the initial effectiveness of Chêneau brace in treating adolescent*

*idiopathic scoliosis. Materials and method: a prospective controlled study comprises 31 patients with idiopathic scoliosis, treated with Chêneau brace. Results and conclusion: Conservative treatment with Chêneau brace was really effective in halting idiopathic scoliosis progression. After 6 months and 1 year of treatment there was 87,1% improved. The lumbar curves gained the best results (75%), then the thoracic curves (66,7%) and the double thoracolumbar curves.*

**Keywords:** effectiveness, idiopathic scoliosis, Chêneau brace

### **ĐẶT VẤN ĐỀ**

Veo cột sống (VCS) là một thuật ngữ mô tả những đường cong của cột sống sang phía bên lớn hơn  $10^{\circ}$  so với trục của cơ thể [5] [8]. VCS gây nên những biến dạng lớn về giải phẫu, ảnh hưởng nhiều đến sự phát triển của trẻ, là nguyên nhân dẫn đến những tình trạng bệnh lý của bộ máy hô hấp, tuần hoàn và vận động. Đặc biệt VCS ở trẻ em gái có thể làm khung chậu lệch ảnh hưởng đến chức năng sinh đẻ sau này [1] [2].

Những biến dạng của cột sống thường được phát hiện là VCS, què gù hoặc quá ưỡn của cột sống. Trong VCS, phổ biến nhất là VCS tự phát (không rõ nguyên nhân) ở lứa tuổi vị thành niên.

Ở Việt Nam khoảng vài năm gần đây đã có một số cơ sở tiến hành điều trị VCS bằng áo nẹp chỉnh hình, tuy nhiên chưa có tác giả nào đi sâu tìm hiểu về hiệu quả những dụng cụ này. Do vậy chúng tôi tiến hành đề tài này nhằm mục tiêu: Đánh giá hiệu quả bước đầu của áo nẹp chỉnh hình Chêneau trong điều trị cho trẻ vẹo cột sống tự phát

## ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

### 1. Đối tượng nghiên cứu.

Gồm 31 bệnh nhân được chẩn đoán VCS tự phát sau khám sàng lọc tại 8 trường THCS của tỉnh Tuyên Quang vào tháng 9 năm 2009. Bệnh nhân ở lứa tuổi từ 12 - 15 tuổi có góc Cobb từ  $20^{\circ}$  đến  $45^{\circ}$ , dấu hiệu Risser ban đầu là 0-3.

### 2. Phương pháp nghiên cứu

*Nghiên cứu can thiệp tự đổi chứng trước và sau điều trị*

31 bệnh nhân được mặc áo nẹp chỉnh hình Chêneau làm tại xưởng chỉnh hình của Trung tâm Phục hồi chức năng Hương Sen - Tuyên Quang.

Sau giai đoạn điều chỉnh ban đầu khi mang áo nẹp (khoảng 1 tuần) bệnh nhân được chỉ định mang áo nẹp Chêneau 23 giờ/ngày. Cùng với việc mặc áo nẹp, bệnh nhân được áp dụng các bài tập phục hồi chức năng cột sống.

#### Tiêu chuẩn đánh giá kết quả nghiên cứu

Dựa theo tiêu chuẩn đánh giá kết quả của Bassett G.S và Bunnell W.P [5]

- Cải thiện: Khi đường cong giảm đi ít nhất  $5^{\circ}$  so với trước khi điều trị.

- Không thay đổi: Khi đường cong tăng lên hoặc giảm đi trong khoảng  $4^{\circ}$  so với trước khi điều trị.

- Xấu đi: Khi đường cong tăng lên ít nhất  $5^{\circ}$  so với trước khi điều trị.

**Thời điểm đánh giá:** Nghiên cứu được đánh giá trước khi mặc áo nẹp, sau 6 tháng và sau 1 năm mặc áo nẹp.

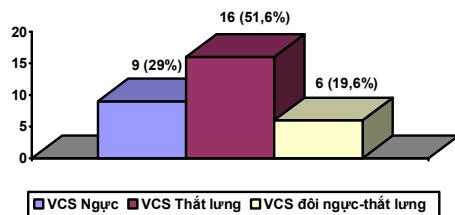
## KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

### 1. Đặc điểm đối tượng nghiên cứu.

Bảng 1. Đặc điểm của đối tượng nghiên cứu

Số lượng	Dấu hiệu Risser		Tuổi
	Nam	Nữ	
3	28	$2,23 \pm 0,92$	$14,5 \pm 1,2$

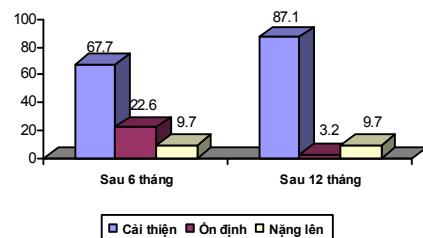
Nhận xét: Trong số 31 trẻ VCS có góc Cobb từ  $20^{\circ}$  đến  $45^{\circ}$  được chỉ định mang áo nẹp Chêneau thì đa số là nữ (28 trẻ chiếm 90,3%) và sự trưởng thành của hệ xương vẫn đang trong quá trình cốt hóa (dấu hiệu Risser trung bình ở độ 2). Tuổi trung bình của đối tượng nghiên cứu là 14,5.



Biểu đồ 1. Loại đường cong vẹo cột sống

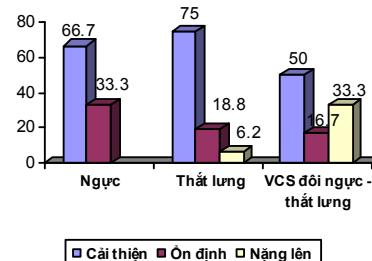
Nhận xét: Hầu hết trẻ bị VCS thắt lưng (51,6%), sau đó là VCS ngực (29%) và VCS đôi ngực - thắt lưng (19,6%).

### 2. Hiệu quả của áo nẹp Chêneau trong điều trị cho trẻ VCS tự phát.



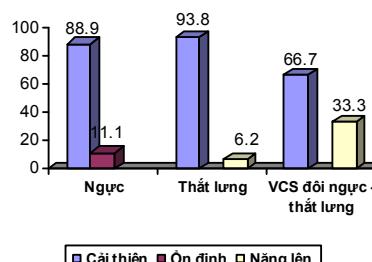
Biểu đồ 2. Góc Cobb sau 6 tháng và 1 năm mặc áo nẹp

Nhận xét: Sau 6 tháng điều trị có 67,7% trường hợp được cải thiện, 22,6% có đường cong ổn định, 9,7% nặng lên. Sau 1 năm điều trị có 87,1% trường hợp tốt lên. Các trường hợp có kết quả nặng lên chưa thay đổi (9,7%).



Biểu đồ 3. Hiệu quả của áo nẹp theo loại đường cong sau 6 tháng điều trị

Nhận xét: Sau 6 tháng điều trị thấy đường cong thắt lưng có sự cải thiện nhất (75%), tiếp đó loại đường cong ngực (66,7%) và đường cong đôi ngực - thắt lưng có mức độ cải thiện thấp nhất (50%).



Biểu đồ 4. Hiệu quả của áo nẹp theo loại đường cong sau 1 năm điều trị

Nhận xét: Sau 1 năm mặc áo nẹp, nhóm đường cong thắt lưng có sự cải thiện cao nhất (93,8%). Tiếp theo là nhóm đường cong ngực (88,9%) và sau cùng là nhóm đường cong đôi ngực - thắt lưng (66,7%). Với đường cong ngực không còn trường hợp nào nặng lên, trong khi 2 nhóm còn lại các trường hợp nặng lên vẫn chưa thay đổi.

## BÀN LUẬN

### 1. Về đặc điểm của đối tượng nghiên cứu.

Các trẻ bị VCS tự phát trong nghiên cứu của chúng tôi đa số là nữ (28 trẻ chiếm 90,3%) và sự trưởng thành của hệ xương vẫn đang trong quá trình cốt hóa (dấu hiệu Risser trung bình ở độ 2). Tuổi trung bình của đối tượng nghiên cứu là 14,5 tuổi. Hầu hết trẻ bị VCS thắt lưng (51,6%), sau đó là VCS ngực (29%) và VCS đôi ngực - thắt lưng (19,6%).

Kết quả nghiên cứu của chúng tôi cũng tương tự nghiên cứu của Pham V.M. (2007) khi đánh giá hiệu quả áo nẹp chỉnh hình Chêneau trong điều trị VCS tự phát tuổi vị thành niên. Tác giả nhận thấy vào giai đoạn đầu điều trị, tuổi trung bình là 12,7, dấu hiệu Risser là 0 trong 40 trường hợp, là 1 trong 15 trường hợp và là 2 trong 8 trường hợp. Tỷ lệ các loại đường cong là: 34,9% VCS ngực, 19% VCS ngực - thắt lưng, 15,9% VCS thắt lưng và 30,2% là VCS đường cong đôi [9].

### 2. Về hiệu quả của áo nẹp chỉnh hình Chêneau trong điều trị cho trẻ vẹo cột sống tự phát.

#### 2.1 Hiệu quả chung của áo nẹp lên sự thay đổi góc Cobb

Điều trị VCS bằng phương pháp bảo tồn (không phẫu thuật) đã được Hippocrates mô tả từ rất sớm trong các tài liệu y học, đó là phương pháp kéo giãn bằng đai dây da cố định ở phần bên cơ thể. Các loại áo nẹp chỉnh hình hiện đại hơn được Blount và Schmidt đề cập tới vào năm 1946, khi họ bắt đầu sử dụng áo nẹp chỉnh hình để cố định sau phẫu thuật điều trị VCS và để điều trị VCS bằng phương pháp bảo tồn.

Có khá nhiều nghiên cứu về hiệu quả điều trị VCS bằng áo nẹp chỉnh hình Chêneau đã được công bố. Boulot và CS (1993) tiến hành nghiên cứu trên 161 bệnh nhân VCS tự phát và theo dõi kết quả sau 18 tháng điều trị. Kết quả cho thấy 70% bệnh nhân có kết quả điều trị tốt, 13% ổn định và 17% nặng lên. Góc vẹo được cải thiện so với ban đầu là 18%. Đường cong có thể nắn chỉnh được nhiều nhất và tiến triển tốt nhất là loại đường cong ngực - thắt lưng [4].

Nghiên cứu của Pham V.M. (2007) đánh giá hiệu quả của áo nẹp chỉnh hình Chêneau trong điều trị VCS tự phát tuổi vị thành niên cho 63 bệnh nhân, kết quả sau khi kết thúc 2 năm điều trị có 25,4% các đường cong được cải thiện, 60,3% trường hợp có kết quả ổn định và 14,3% đường cong tiến triển xấu đi và cần chỉ định phẫu thuật. Kết quả tốt nhất đạt được là đối với nhóm đường cong thắt lưng và đường cong ngực - thắt lưng [9].

Cinnella và CS (2009) đã đánh giá hiệu quả lâu dài của áo nẹp Chêneau trong điều trị VCS tự phát, các bệnh nhân mặc áo nẹp ít nhất là 30 tháng và sau khi bỏ áo nẹp được theo dõi ít nhất 20 tháng. Họ thấy rằng sau khi kết thúc quá trình điều trị, có 23% trường hợp VCS có góc Cobb được cải thiện ( $p < 0,05$ ) và sau 5 năm theo dõi có khoảng 15% ổn định ( $p < 0,05$ ). Cuối cùng các tác giả này đưa ra kết luận là: áo nẹp chỉnh hình Chêneau có hiệu quả trong điều trị bảo tồn VCS tự phát [6].

Nghiên cứu của chúng tôi cũng có kết quả tương tự các nghiên cứu này. Sau 6 tháng điều trị có 67,7% trường hợp được cải thiện, 22,6% có đường cong ổn định và 9,7% bệnh nhân bị nặng lên. Sau 12 tháng điều trị, số bệnh nhân có góc Cobb cải thiện tăng lên so với mốc 6 tháng (87,1%), trong khi số bệnh nhân có kết quả nặng lên chưa thay đổi (9,7%).

Với mục đích của điều trị bằng áo nẹp cho trẻ VCS tự phát là giữ cho đường cong không tiến triển nặng lên thì kết quả bước đầu sau 1 năm điều trị bằng áo nẹp chỉnh hình Chêneau trong nghiên cứu của chúng tôi là rất khả quan với 90,3% cho kết quả cải thiện và ổn định. Kết quả của Climent JM và CS (1999) nghiên cứu trên 154 bệnh nhân VCS tự phát bằng áo nẹp chỉnh hình Chêneau cho thấy 83% các đường cong được cải thiện hoặc không thay đổi [7].

#### 2.2 So sánh hiệu quả của áo nẹp Chêneau theo loại đường cong

Về vị trí các loại đường cong, nhiều tác giả cho đây là một yếu tố tiên lượng. Nhiều nghiên cứu cũng cho kết quả tương tự nghiên cứu của chúng tôi, rằng hiệu quả của áo nẹp là tốt nhất đối với đường cong thắt lưng [4] [9].

Theo nghiên cứu của tác giả Pham V.M. (2007), áo nẹp Chêneau đạt hiệu quả cao nhất đối với đường cong thắt lưng, tiếp đó là đường cong ngực - thắt lưng và đường cong ngực, đường cong đôi có kết quả kém nhất [9].

## KẾT LUẬN

### 1. Đặc điểm của VCS tự phát vị thành niên trong đối tượng nghiên cứu.

Các trẻ VCS tự phát đa số là nữ (90,3%) và sự trưởng thành của hệ xương trong vẫn đang trong quá trình cốt hóa (dấu hiệu Risser trung bình ở độ 2). Tuổi trung bình của trẻ là 14,5 tuổi. Hầu hết trẻ bị VCS thắt lưng (51,6%), sau đó là VCS ngực (29%) và VCS đôi ngực - thắt lưng (19,6%).

### 2. Đánh giá hiệu quả bước đầu của áo nẹp chỉnh hình Chêneau trong điều trị cho trẻ vẹo cột sống tự phát.

Áo nẹp chỉnh hình Chêneau thực sự có hiệu quả đối với trẻ VCS tự phát tuổi vị thành niên. Sau 6 tháng điều trị có 67,7% và sau 1 năm điều trị có 87,1% trường hợp được cải thiện. Loại đường cong thắt lưng có kết quả điều trị tốt nhất (75%), tiếp đó loại đường cong ngực (66,7%) và đường cong đôi ngực - thắt lưng (50%).

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bùi Thị Thảo, Đặng Văn Nghiêm (1998), "Tình hình cong vẹo cột sống ở trẻ em 6-15 tuổi ở một số trường thuộc huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình và kết quả bước đầu của bài tập tại cộng đồng", Hội nghị khoa học các trường đại học Y Dược toàn quốc lần thứ IX., tr 70-74.

2. Vũ Văn Túy (2001), "Một số nhận xét về tình hình vẹo cột sống ở học sinh tiểu học và trung học cơ sở huyện An Hải-Hải Phòng", Luận văn thạc sĩ y học, Trường Đại học Y Hà Nội.

3. Bassett G.S, Bunnell W.P (1986), Treatment of idiopathic scoliosis with the Wilmington brace. Results in patients with a twenty to thirty-nine degree curve. J.Bone and Joint Surg vol 68A, 602 - 605
4. Boulot J, Essig, Cahazac J.P, Gaubert J. (1993), étude frontale et sagittale de 161 scolioses idiopathiques traitées par corset CTM. Rev Chir Othrop; 79 (Suppl. Abstracts n°433).
5. Bunnell W.P, Mac Ewen G.D & Tayakana S (1980), The use of plastic Jackets in the non-operative treatment of idiopathic scoliosis preliminary report. J.Bone and Joint surg vol 62 A, 31-38
6. Cinnella P, Muratore M, Testa E. & Bondente P.G. (2009), The treatment of adolescent idiopathic scoliosis with Chêneau brace: long term outcome. Scoliosis.